

Số: 50 /KH-UBND

Triệu Sơn, ngày 11 tháng 01 năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

### **Xây dựng và phát triển mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên địa bàn huyện Triệu Sơn, giai đoạn 2017-2020**

Thực hiện Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 5/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc xây dựng và phát triển mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2017-2020; UBND huyện Triệu Sơn xây dựng kế hoạch phát triển mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên địa bàn huyện, giai đoạn 2017-2020 cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo vệ sinh ATTP trên địa bàn tỉnh đến năm 2020;

- Xây dựng và phát triển mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trong huyện, tỉnh; góp phần đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ giống nòi, sức khỏe của người tiêu dùng, nâng cao giá trị, sức cạnh tranh của sản phẩm nông sản, thủy sản trên địa bàn huyện.

##### **2. Yêu cầu**

- Các cấp, các ngành trong huyện tổ chức xây dựng và phát triển mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ đề ra.

- Huy động nguồn lực, kêu gọi các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng và phát triển các chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn; phát huy vai trò của người sản xuất, các doanh nghiệp, các tổ chức đoàn thể chính trị, các hiệp hội ngành nghề trong sản xuất và tiêu thụ thực phẩm an toàn.

#### **II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ**

##### **1. Công tác tuyên truyền**

###### **1.1. Mục tiêu:**

Tuyên truyền các kiến thức về ATTP, chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn cho cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, các tổ chức và an toàn xã hội; từng bước thay đổi hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm; cung cấp thông tin về các quy định đảm bảo điều kiện ATTP trong toàn bộ chuỗi sản xuất, kinh doanh.

###### **1.2. Nội dung:**

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện đại chúng: Đài truyền thanh huyện, xã, thông qua các tổ chức chính trị - xã hội; trong đó tập trung tuyên truyền về Luật An toàn thực phẩm và các quy định về ATTP... để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, mọi người dân trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Phổ biến kinh nghiệm, tuyên truyền lợi ích, hiệu quả, ý nghĩa của việc triển khai mô hình chuỗi cung ứng an toàn với sản phẩm khác.

- Tuyên truyền vận động người tiêu dùng nhận diện, lựa chọn sản phẩm từ mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn với sản phẩm khác.

- Tăng cường quảng bá, giới thiệu chuỗi sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng, nơi bán sản phẩm.

- Cung cấp thông tin, kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; giới thiệu tôn vinh các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh đảm bảo ATTP, giới thiệu gương người tốt, việc tốt trong công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn.

### *1.3. Phân công thực hiện:*

- Phòng Văn hóa – TT chủ trì phối hợp Đài truyền thanh huyện, Trung tâm văn hóa, Phòng Nông nghiệp và PTNT, phòng y tế tổ chức thực hiện.

### *1.4. Thời gian thực hiện: Từ năm 2017 – 2020.*

## **2. Đào tạo, tập huấn kiến thức về xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.**

### *2.1. Mục tiêu:*

Nâng cao kiến thức và thực hành về ATTP cho các nhóm đối tượng (quản lý, sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng) đảm bảo đến năm 2020: 90% người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, 95% người quản lý, 80% người tiêu dùng có kiến thức và thực hành đúng về ATTP.

### *2.2. Kế hoạch thực hiện:*

Tập huấn hướng dẫn kiến thức và thực hành về ATTP cho cán bộ cấp xã, ban giám sát cộng đồng cấp xã, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng: tổ chức 02 lớp, mỗi lớp 02 ngày, mỗi lớp khoảng 70 học viên.

### *2.3. Nội dung:*

Phổ biến, hướng dẫn, trong việc thực hiện các quy phạm, quy trình kỹ thuật đảm bảo chất lượng ATTP; cách nhận biết về nguy cơ gây mất ATTP, sản phẩm không đảm bảo vệ sinh ATTP lựa chọn, bảo quản thực phẩm, phòng chống ngộ độc và các bệnh truyền qua thực phẩm cho cộng đồng, hướng tới mục tiêu nâng cao nhận thức, thái độ của người tiêu dùng, chủ động không sử dụng các thực phẩm không đảm bảo chất lượng.

### *2.4. Tổ chức thực hiện*

UBND huyện tổ chức tập huấn hướng dẫn kiến thức và thực hành về ATTP cho cán bộ cấp xã, ban giám sát cộng đồng cấp xã, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

2.5. Thời gian thực hiện: Từ năm 2017 – 2020.

### 3. Xây dựng và phát triển mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

#### 3.1. Mục tiêu:

Xây dựng và phát triển mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn đảm bảo số lượng, sản lượng sản phẩm thực phẩm qua chuỗi, cụ thể:

- Đến tháng 6 năm 2018, có 20% trở lên thực phẩm nông lâm thủy sản tiêu dùng trên địa bàn huyện được cung cấp thông qua các chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng thực phẩm được kiểm tra, giám sát và xác nhận sản phẩm an toàn.

- Hết năm 2020, đảm bảo có 50% trở lên thực phẩm nông lâm thủy sản tiêu dùng trên địa bàn huyện được cung cấp thông qua các chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng thực phẩm được kiểm tra, giám sát và xác nhận sản phẩm an toàn.

#### 3.2. Kế hoạch số lượng, sản lượng mô hình chuỗi giai đoạn 2017-2020:

Trên địa bàn huyện triển khai thực hiện xây dựng các loại mô hình chuỗi cung ứng sản phẩm thực phẩm an toàn, đó là:

- Chuỗi cung ứng lúa, gạo an toàn;
- Chuỗi cung ứng sản phẩm rau, củ, quả, trái cây an toàn;
- Chuỗi cung ứng sản phẩm thịt gia súc, gia cầm an toàn;
- Chuỗi cung ứng sản phẩm thủy sản an toàn

(Chi tiết tại phụ lục 1, 2 kèm theo)

#### 3.3. Nội dung xây dựng và phát triển nhân rộng mô hình chuỗi:

a) Khảo sát, đánh giá lựa chọn cơ sở tham gia mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

Tiến hành khảo sát, đánh giá điều kiện và năng lực của cơ sở sản xuất ban đầu, sơ chế/giết mổ/chế biến, bảo quản, vận chuyển đến kinh doanh (bán cho tổ chức, cá nhân tiêu dùng trực tiếp) trên địa bàn, ưu tiên lựa chọn cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm chủ lực; sản phẩm có nguy cơ cao gây mất an toàn thực phẩm (gạo; rau, củ, quả; thịt gia súc, gia cầm, trứng gia cầm; sản phẩm thủy sản). Lựa chọn cơ sở tham gia mô hình chuỗi theo các tiêu chí sau:

- Có quy trình giám sát về ATTP cho từng công đoạn trong chuỗi sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhằm đảm bảo chất lượng, ATTP ở tất cả công đoạn từ sản xuất, lưu thông đến tiêu dùng.

- Thực hiện ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn và được cơ quan chức năng kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết hoặc phải được cơ quan có thẩm quyền chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đảm bảo ATTP.

- Sản phẩm trước khi đưa vào lưu thông, tiêu dùng phải được cơ quan chức năng xác nhận sản phẩm đã được kiểm soát ATTP theo chuỗi và đảm bảo truy xuất được nguồn gốc sản phẩm.

- Tự nguyện đăng ký tham gia chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn và cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Đối với trường hợp chuỗi có từ 02 cơ sở tham gia trở lên thì phải có hợp đồng liên kết chặt chẽ giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia chuỗi.

*b) Đánh giá, công nhận đủ điều kiện đảm bảo ATTP và xác nhận sản phẩm theo chuỗi:*

- Thực hiện kiểm tra điều kiện đảm bảo ATTP; giám sát đánh giá chất lượng sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn từ mô hình.

- Công nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (mức cơ bản)/đánh giá chứng nhận phù hợp với các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến VietGAP, GMP, cho các cơ sở tham gia mô hình chuỗi.

- Xác nhận thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn cho các tác nhân tham gia chuỗi; cung cấp logo nhận diện sản phẩm đã được kiểm soát theo chuỗi để người tiêu dùng nhận diện được sản phẩm an toàn.

*c) Triển khai các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại sản phẩm từ mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.*

- In tem nhãn nhận diện sản phẩm đã được kiểm soát ATTP theo chuỗi.

- Quảng bá, tiếp cận thị trường, xúc tiến thương mại.

- Xây dựng thương hiệu sản phẩm.

*d) Sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả mô hình.*

- Sơ kết đánh giá kết quả triển khai xây dựng mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn giai đoạn 2017-2018 và đề xuất kế hoạch phát triển, nhân rộng mô hình chuỗi giai đoạn 2019-2020.

- Tổ chức đánh giá tổng kết triển khai phát triển, nhân rộng mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn (theo từng chuỗi).

*3.4. Phân công thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Phòng Nông nghiệp và PTNT.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan; các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

*3.5. Thời gian thực hiện:*

- Giai đoạn 2017-2018: Xây dựng mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

- Giai đoạn 2019-2020: Phát triển, nhân rộng mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

### **III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Ngân sách nhà nước cấp huyện: Hỗ trợ tập huấn cho cán bộ cấp xã, ban giám sát cộng đồng cấp xã, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng; chứng nhận điều kiện đảm bảo ATTP; lấy mẫu, kiểm nghiệm giám sát trước khi xác nhận sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn; kết nối tiêu thụ, quảng bá, xây dựng thương hiệu sản phẩm an toàn.

2. Vốn từ các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp: Đầu tư nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị cần thiết để đảm bảo ATTP; in trên nhãn, tem nhận diện, bao bì quảng bá, giới thiệu sản phẩm.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

##### **1. Phòng Nông nghiệp và PTNT.**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch trên địa bàn huyện. Hướng dẫn, tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch.

Tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn kiến thức về xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, về ATTP cho cán bộ cấp xã, ban giám sát cộng đồng cấp xã, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động người dân tổ chức sản xuất thực phẩm an toàn; đồng thời kiểm tra chứng nhận và giám sát việc sản xuất các sản phẩm nông sản, thủy sản an toàn trên địa bàn theo quy định hiện hành.

##### **2. Phòng Kinh tế hạ tầng.**

Chỉ đạo ban quản lý các chợ bố trí, sắp xếp có khu, quầy kinh doanh tiêu thụ sản phẩm từ các chuỗi.

##### **3. Phòng Tài chính – Kế hoạch.**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT và các phòng ban ngành có liên quan tham mưu bố trí kế hoạch vốn từ nguồn ngân sách nhà nước, trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt để thực hiện.

##### **4. Phòng văn hóa, đài truyền thanh.**

Tăng cường thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật về ATTP của trung ương, tỉnh, huyện.

Tập trung tuyên truyền các quy định của pháp luật về ATTP; ý nghĩa của việc triển khai mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; thông tin các cơ sở sản xuất, cửa hàng kinh doanh theo chuỗi cung ứng thực phẩm sạch, đảm bảo chất lượng, vệ sinh ATTP để người tiêu dùng biết, lựa chọn.

##### **5. Các tổ chức chính trị xã hội có liên quan.**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình để triển khai thực hiện Kế hoạch, tổ chức vận động, tuyên truyền nhân dân chấp hành tốt các quy định về bảo đảm ATTP và tích cực tham gia mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn theo chuỗi cung ứng.

##### **6. UBND các xã, thị trấn**

Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện xây dựng và phát triển mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

Thực hiện giám sát hoạt động sản xuất của tổ chức, cá nhân theo cam kết sản

xuất thực phẩm an toàn trên địa bàn. Xác nhận thông tin sản phẩm do tổ chức, cá nhân sản xuất cung cấp về nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

Làm tốt công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác quản lý ATTP.

### **7. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản**

Chấp hành tốt các quy định về ATTP trong toàn bộ quá trình sản xuất của cơ sở; tự nguyện tham gia và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định về xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

Chủ động đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị cần thiết để đáp ứng đầy đủ các điều kiện về đảm bảo an toàn thực phẩm trong toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh. /

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Thanh Hóa (báo cáo)
- Sở NN&PTNT (báo cáo);
- Thường trực HU, HĐND huyện (báo cáo);
- Chủ tịch. các PCT UBND Huyện (để chỉ đạo);
- Các phòng, ban ngành có liên quan (thực hiện);
- UBND các xã, thị trấn (thực hiện);
- Lưu: VT, NN.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Xuân Dương**



Phụ lục 2: Kế hoạch xây dựng mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn, giai đoạn 2019 - 2020

TT	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019										Kế hoạch năm 2020									
		Lúa gạo		Rau, quả		Thịt trâu bò		Thịt gia cầm		Lúa gạo		Rau, quả		Thịt trâu bò		Thịt lợn		Thịt gia cầm			
		Số chuỗi	Số lượng theo chuỗi (tấn)	Số chuỗi	Số lượng theo chuỗi (tấn)	Số chuỗi	Số lượng theo chuỗi (tấn)	Số chuỗi	Số lượng theo chuỗi (tấn)	Số chuỗi	Số lượng theo chuỗi (tấn)	Số chuỗi	Số lượng theo chuỗi (tấn)	Số chuỗi	Số lượng theo chuỗi (tấn)	Số chuỗi	Số lượng theo chuỗi (tấn)	Số chuỗi	Số lượng theo chuỗi (tấn)		
1	Đông Thăng	1	30			1	200			1	60			1	300	1	5				
2	Đông Tiến	1	30					1	5					1	300						
3	Khuyến Nông			1	30							1	40								
4	Tiến Nông			1	30	1	100			1	50	1	40	1	300	1	5				
5	Dân Lý	1	30	1	30	1	20			1	150	1	40	1	20						
6	Vân sơn	1	30			1	500			1	150			1	800						
7	Thái Hòa					1	500	1	10					1	1000	1	15				
8	Nông Trường					1	100							1	200	1	10				
9	Tân Ninh			1	10	1	5							1	20						
10	Thị Trấn					1	100							1	200						
11	Minh Châu											1	24								
12	Minh Dân	1	18																		
13	Minh Sơn			1	10					1	50			1	300						
14	Dân Quyền	1	30			1	300	1	5	1	60			1	500	1	10				
15	Thọ Vực	1	40	1	10	1	10			1	140			1	100						
16	Thọ Cường									1	5										
17	Thọ Ngọc					1	200	1	10					1	300	1	5				
18	Thọ Dân					1	200	1	5					1	300						
19	Thọ Tiến									1	5										
20	Hợp Thành			1	20	1	200	1	10					1	300	1	10				
21	Triệu Thành													1	100						
22	Hợp Lý									1	10			1	100	1	10				
	<b>Tổng</b>	<b>7</b>	<b>208</b>	<b>3</b>	<b>108</b>	<b>5</b>	<b>2400</b>	<b>10</b>	<b>70</b>	<b>8</b>	<b>720</b>	<b>4</b>	<b>144</b>	<b>6</b>	<b>100</b>	<b>14</b>	<b>5000</b>	<b>9</b>	<b>80</b>		